SỞ GD&ĐT TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG THPT PHÚ QUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142/BC-THPT

Phú Quốc, ngày 15 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
Về việc khai thác tài sản công để phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15,Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15,

Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Công văn số 10437/BTC-QLCS ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc triển khai Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, sử dụng, xử lý, khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc áp dụng nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực tài chính.

Trường THPT Phú Quốc báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang về việc khai thác tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trường THPT Phú Quốc: Dịch vụ ăn uống; Dịch vụ trông giữ xe; Dịch vụ văn phòng phẩm. Cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết:

- Để thuận tiện cho nhu cầu ăn uống, giữ xe, mua sắm các thiết bị đồ dùng học tập của học sinh, giáo viên, khách đến giao dịch, công tác; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng sản phẩm, đảm bảo an ninh trước cổng trường, tránh bị mất cắp xe.

- Việc khai thác tài sản công để cung cấp dịch vụ ăn uống, trông giữ xe, văn phòng phẩm là hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của trường, góp phần phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản công, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, không vi phạm các điều cấm của luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, không làm mất quyền sử dụng đất của đơn vị, quyền sở hữu về tài sản công.

2. Hình thức khai thác:

Cho tổ chức, cá nhân thực hiện quyền khai thác tài sản công theo cơ chế giá thị trường được quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

a) Phương thức lựa chọn: Thực hiện đấu giá.

b) Giá khởi điểm đấu giá:

Theo quy định tại điểm điểm b khoản 5 Điều 50 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Đồng thời theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 16 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu). Trường thuê đơn vị thẩm định giá làm cơ sở xác định giá khởi điểm để thực hiện đấu giá.

Sau đây là dự kiến giá khởi điểm:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên tài sản	Giá một tháng	Giá một năm (09 tháng)
1	Dịch vụ ăn uống	35.000.000	315.000.000

2	Dịch vụ văn phòng phẩm	3.000.000	27.000.000
3	Dịch vụ trông giữ xe	3.000.000	27.000.000

3. Thời hạn khai thác: 03 năm.

4. Dự kiến số tiền thu được:

a) Dịch vụ ăn uống

- Tổng nguồn thu dự kiến: 945.000.000 đồng/03 năm.

- Dự kiến phân bổ tổng nguồn thu từ khai thác tài sản công như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Định mức	Tổng thu 03 năm
I	**Tổng doanh thu**	**Thu tiền khai thác**	**945.000.000**
II	**Tổng chi phí**		**118.366.667**
1	Chi phí thẩm định giá	Chi phí thẩm định giá (thỏa thuận trọn gói 9.000.000 đồng/03 dịch vụ)	Khoảng 3.000.000
2	Giá dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá thuê tổ chức đấu giá	Giá dịch vụ đấu giá (Giá trị tài sản theo giá khởi điểm/cuộc đấu giá). (Theo khoản 2, Điều 3, Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp) *(Tài sản từ 1 tỷ - 5 tỷ: Thù lao đấu giá = (22.640.000đ/tỷ lệ 03 dịch vụ)+ 4% Chênh lệch*	18.866.667
		Chi phí đấu giá thỏa thuận (Khoảng 3.000.000 đồng/03 dịch vụ) (Theo khoản 2, điều 66, Luật đấu giá tài sản)	Khoảng 1.000.000
3	Số nộp ngân sách nhà nước	Thuế môn bài cho cả 03 dịch vụ (mức khoán là 3.000.000 đồng/năm) (Theo Điều 4, Nghị định số	1.000.000

STT	Khoản mục	Định mức	Tổng thu 03 năm
		139/2016/NĐ-CP ngày 4/10/2016)	
		Thuế thu nhập (5% trên tổng doanh thu) *(Theo khoản 5, Điều 3, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014)*	47.250.000
		Thuế giá trị gia tăng (5% trên tổng doanh thu) *(Theo Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025)*	47.250.000
4	Khấu hao (nếu có)	Tỷ lệ hao mòn được xác định theo quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 *(không có CTXD)*	0
III	**Thặng dư**	Quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	**826.633.333**

b) Dịch vụ trông giữ xe

- Tổng nguồn thu dự kiến: 81.000.000 đồng/03 năm.

- Dự kiến phân bổ tổng nguồn thu từ khai thác tài sản công như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Định mức	Tổng thu 03 năm
I	**Tổng doanh thu**	**Thu tiền khai thác**	**81.000.000**
II	**Tổng chi phí**		**14.986.667**
1	Chi phí thẩm định giá	Chi phí thẩm định giá (thỏa thuận trọn gói 9.000.000 đồng/03 dịch vụ)	Khoảng 3.000.000
	Giá dịch vụ đấu giá, chi phí	Giá dịch vụ đấu giá (Giá trị tài sản theo giá khởi điểm/cuộc đấu giá).	1.886.667

STT	Khoản mục	Định mức	Tổng thu 03 năm
2	đấu giá thuê tổ chức đấu giá	(Theo khoản 2, Điều 3, Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp) *(Tài sản từ 1 tỷ - 5 tỷ: Thù lao đấu giá = (22.640.000đ/tỷ lệ 03 dịch vụ)+ 4% Chênh lệch*	
		Chi phí đấu giá thỏa thuận (Khoảng 3.000.000 đồng/03 dịch vụ) (Theo khoản 2, điều 66, Luật đấu giá tài sản)	Khoảng 1.000.000
3	Số nộp ngân sách nhà nước	Thuế môn bài cho cả 03 dịch vụ (mức khoán là 3.000.000 đồng/năm) (Theo Điều 4, Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 4/10/2016)	1.000.000
		Thuế thu nhập (5% trên tổng doanh thu) *(Theo khoản 5, Điều 3, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014)*	4.050.000
		Thuế giá trị gia tăng (5% trên tổng doanh thu) *(Theo Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025)*	4.050.000
4	Khấu hao (nếu có)	Tỷ lệ hao mòn được xác định theo quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 *(không có CTXD)*	0
III	**Thặng dư**	Quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	**66.013.333**

c) Dịch vụ văn phòng phẩm

- Tổng nguồn thu dự kiến: 81.000.000 đồng/03 năm.

- Dự kiến phân bổ tổng nguồn thu từ khai thác tài sản công như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Định mức	Tổng thu 03 năm
I	**Tổng doanh thu**	**Thu tiền khai thác**	**81.000.000**
II	**Tổng chi phí**		**14.986.667**
1	Chi phí thẩm định giá	Chi phí thẩm định giá (thỏa thuận trọn gói 9.000.000 đồng/03 dịch vụ)	Khoảng 3.000.000
2	Giá dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá thuê tổ chức đấu giá	Giá dịch vụ đấu giá (Giá trị tài sản theo giá khởi điểm/cuộc đấu giá). (Theo khoản 2, Điều 3, Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp) *(Tài sản từ 1 tỷ - 5 tỷ: Thù lao đấu giá = (22.640.000đ/tỷ lệ 03 dịch vụ)+ 4% Chênh lệch*	1.886.667
		Chi phí đấu giá thỏa thuận (Khoảng 3.000.000 đồng/03 dịch vụ) (Theo khoản 2, điều 66, Luật đấu giá tài sản)	Khoảng 1.000.000
3	Số nộp ngân sách nhà nước	Thuế môn bài cho cả 03 dịch vụ (mức khoán là 3.000.000 đồng/năm) (Theo Điều 4, Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 4/10/2016)	1.000.000
		Thuế thu nhập (5% trên tổng doanh thu) *(Theo khoản 5, Điều 3, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014)*	4.050.000
		Thuế giá trị gia tăng (5% trên tổng doanh thu)	4.050.000

STT	Khoản mục	Định mức	Tổng thu 03 năm
		(Theo Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025)	
4	Khấu hao (nếu có)	Tỷ lệ hao mòn được xác định theo quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 *(không có CTXD)*	0
III	**Thặng dư**	Quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	**66.013.333**

5. Danh mục tài sản khai thác:

Stt	Tên tài sản	Số lượng	Diện tích (m^2)
1	Dịch vụ ăn uống	01	150
2	Dịch vụ trông giữ xe	01	75
3	Dịch vụ văn phòng phẩm	01	15

Trường THPT Phú Quốc xin báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT tỉnh An Giang;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHÚ QUỐC

Nguyễn Ngọc Toàn